

Số: 2003/TTr-UBND

Điện Biên, ngày 01 tháng 7 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung
thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 299/TTg-CN ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ;

Sau khi xin chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin về Nhiệm vụ Quy hoạch

1. Tên quy hoạch: Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045.

2. Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên (giao trực tiếp Sở Xây dựng tổ chức lập).

3. Cơ quan thẩm định nhiệm vụ, đồ án: Bộ Xây dựng.

4. Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: Thủ tướng Chính phủ.

5. Phạm vi, ranh giới nghiên cứu, lập quy hoạch

- Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch: Gồm toàn bộ địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ với 12 đơn vị hành chính, bao gồm 07 phường¹ và 05 xã².

- Ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch: Phía Bắc giáp với huyện Mường Chà; phía Đông Nam giáp với huyện Điện Biên Đông; phía Tây và phía Nam giáp với huyện Điện Biên; phía Đông giáp huyện Mường Ảng.

- Phạm vi nghiên cứu kết nối: Bao gồm các khu vực cận kề với thành phố Điện Biên Phủ là những khu vực có mối quan hệ tương hỗ và bố trí một số khu vực có chức năng phát triển quan trọng của tỉnh và thành phố Điện Biên Phủ gồm các xã Thanh Nưa, Thanh Luông, Thanh Xương và khu di tích thành Bản Phủ thuộc huyện Điện Biên.

6. Mục tiêu, tính chất quy hoạch

6.1. Mục tiêu lập quy hoạch

- Cụ thể hoá những chiến lược, định hướng phát triển của Tỉnh và Thành phố, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa - không gian đô thị - kiến trúc cảnh quan trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; Tạo tiền đề nâng loại, phát triển đô thị đạt tiêu chí đô thị loại II vào năm 2025.

- Xây dựng, phát triển thành phố Điện Biên Phủ trở thành đô thị dịch vụ, du lịch lịch sử, gắn kết giữa bảo tồn và phát triển bền vững các di tích lịch sử và cảnh quan thiên nhiên, xem xét mở rộng không gian phát triển du lịch, hình thành các khu bảo tồn thiên nhiên.

- Hình thành trung tâm logistics của khu vực; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ phát triển rừng và cảnh quan thiên nhiên; Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị hiện đại, đồng bộ; đầu mối giao thông quan trọng (đường bộ, hàng không) kết nối trong nước và quốc tế.

- Quy hoạch xây dựng làm tiền đề để đầu tư phát triển các dự án tạo cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội; Nâng cao chất lượng đô thị và các khu dân cư, tạo đột phá trong thu hút đầu tư; ứng phó với biến đổi khí hậu và sạt lở, thiên tai.

- Làm cơ sở để chính quyền địa phương, các tổ chức và các đơn vị triển khai quy hoạch phân khu, chi tiết các khu vực; Lập các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn theo quy định và là công cụ pháp lý để chính quyền các cấp quản lý, kiểm soát các hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển theo quy hoạch được duyệt.

6.2. Tính chất quy hoạch

- Là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, giữ vai trò trọng yếu về quốc phòng - an ninh của vùng Tây Bắc, đầu mối giao lưu về kinh tế đối ngoại và văn hóa, du lịch với các tỉnh Bắc Lào, Nam Trung Quốc, Thái Lan và Myanmar.

- Là trung tâm du lịch văn hóa - lịch sử cách mạng cấp quốc gia; trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và trung chuyển (logistic) trọng điểm của khu vực, tạo động lực phát triển vùng kinh tế Trung du và miền núi phía Bắc; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Tây Bắc.

¹ Mường Thanh, Tân Thanh, Him Lam, Thanh Trường, Thanh Bình, Nam Thanh, Noong Bua.

² Thanh Minh, Mường Phăng, Nà Tấu, Nà Nhạn, Pá Khoang.

7. Thời hạn lập quy hoạch: Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030 và dài hạn đến năm 2045.

8. Dự báo quy mô dân số và quy mô đất xây dựng đô thị

8.1. Dự báo quy mô dân số (bao gồm cả dân số quy đổi):

- Dự báo đến năm 2030: Tổng số 160.000 người, trong đó: dân số nội thị: 115.000 người; dân số ngoài thị 45.000 người.

- Dự báo đến năm 2045: Tổng số 220.000 người, trong đó: dân số nội thị: 160.000 người; dân số ngoài thị 60.000 người.

8.2. Dự báo quy mô đất xây dựng đô thị:

- Đến năm 2030: Tổng diện tích đất xây dựng khoảng 4.500 ha.

- Đến năm 2045: Tổng diện tích đất xây dựng khoảng 6.500 ha.

9. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Đề xuất các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được áp dụng theo chỉ tiêu đô thị loại II, cụ thể như Bảng chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu dưới đây³:

Bảng các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu quy hoạch	
			Năm 2030	Năm 2045
1	Đất dân dụng	m²/người	60-80	60 - 80
1.1	Đất công trình dịch vụ - công cộng đô thị	m ² /người	4	5
1.2	Đất cây xanh đô thị	m ² /người	6	6
1.3	Đất đơn vị ở	m ² /người	15-45	15-45
2	Đất ngoài dân dụng			
2.1	Giáo dục			
	Trường PTTH, dạy nghề	chỗ/1000 người	40	40
		m ² /học sinh	10	10
2.2	Y tế			
	Bệnh viện đa khoa	giường/1000 người	4	4
		m ² /giường	100	100
	Phòng khám đa khoa	công trình/đô thị	1	1
		m ² /công trình	3000	3000
2.3	Thể dục thể thao			
	Sân vận động	m ² /người	0,8	0,8
		ha/công trình	2,5	2,5
	Trung tâm TDTT	m ² /người	0,8	0,8
		ha/công trình	3,0	3,0
	Sân thể thao cơ bản	m ² /người	0,6	0,6
		ha/công trình	1,0	1,0
2.4	Chợ	ha/công trình	2,5	2,5

³ Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật tiếp tục hoàn chỉnh trong quá trình triển khai lập Đồ án quy hoạch.

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu quy hoạch	
			Năm 2030	Năm 2045
	Chợ đô thị	ha/công trình	1	1
2.5	Văn hoá			
	a. Thư viện	ha/công trình	0,5	0,5
	b. Bảo tàng	ha/công trình	1,0	1,0
	c. Triển lãm	ha/công trình	1,0	1,0
	d. Nhà hát	số chỗ/1000người (ha/1 trình)	5 (1,0)	5 (1,0)
	e. Cung văn hoá	số chỗ/1000người (ha/1 trình)	8 (0,5)	8 (0,5)
	g. Rạp xiếc	số chỗ/1000người (ha/1 trình)	3 (0,7)	3 (0,7)
	h. Cung thiếu nhi	số chỗ/1000người (ha/1 trình)	2 (1,0)	2 (1,0)
3	Hạ tầng kỹ thuật			
3.1	Giao thông			
	Mật độ mạng lưới đường (tính từ đường chính khu vực trở lên)	km/km ²	≥4	≥4
	Tỷ lệ đất giao thông (tính từ đường chính khu vực trở lên)	(%)	6 - 13	6 - 13
	Bãi đỗ xe	% đất xây dựng đô thị	1-2	1-2
3.2	Cấp nước			
	Sinh hoạt	l/ng.ngđ	180	180
	Công cộng, dịch vụ	% Qsh	10	10
	Công nghiệp	m ³ /ha.ngđ	22- 45	22- 45
	Tỷ lệ cấp nước	%	100	100
3.3	Cấp điện			
	Sinh hoạt	w/người	700	700
	Công cộng, dịch vụ	% sinh hoạt	35-40	35-40
	Công nghiệp	Kw/ha	120-350	120-350
3.4	Thoát nước thải			
	Sinh hoạt	% Tiêu chuẩn cấp nước	90%	90%
	Công nghiệp	% Tiêu chuẩn cấp nước	70%	70%
3.5	Chất thải rắn			
	Sinh hoạt	kg/ng/ngày	1,3 (TL thu gom 100%)	1,3 (TL thu gom 100%)
	Công nghiệp	Tấn/ha/ngày	0,3 (TL thu gom 100%)	0,3 (TL thu gom 100%)
	Xây dựng	% CTR sinh hoạt	25%	20%

10. Các nội dung chính cần nghiên cứu

- Cập nhật các định hướng phát triển, quy hoạch chiến lược của Quốc gia, vùng và Tỉnh Điện Biên đã, đang được lập và phê duyệt, các quy hoạch ngành có liên quan của thời kỳ quy hoạch, các dự án đã được chấp thuận triển khai trong giai đoạn từ 2011-2021. Nghiên cứu các đề xuất dự án mới để lập Quy hoạch chung theo định hướng tổng thể, chiến lược, có tầm nhìn phát triển dài hạn, bền vững;

- Rà soát tổng thể về nội dung quy hoạch chung đã được phê duyệt năm 2011 và đối chiếu, rà soát với tình hình thực tiễn phát triển đô thị tại thành phố Điện Biên Phủ. Nghiên cứu các định hướng từ các quy hoạch cấp trên và các biến động mới về phát triển KTXH của quốc gia, vùng, tỉnh để tìm ra các vấn đề cần nghiên cứu trong Quy hoạch chung lần này.

- Dự báo các nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, trong bối cảnh phát triển mới. Định hướng phát triển cần phải hài hòa với yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan thiên nhiên, du lịch, lịch sử, văn hóa theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường.

- Đề xuất mô hình cấu trúc đô thị, về phân khu chức năng, về phân bố các trung tâm đô thị; Đề xuất các giải pháp chiến lược để khắc phục các tồn tại bất cập trong quá trình phát triển của thành phố Điện Biên Phủ về hạ tầng kỹ thuật, về sử dụng đất đai, phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội chất lượng cao, xử lý các vấn đề môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đề xuất các giải pháp về thiết kế đô thị và quản lý đô thị theo quy hoạch (tạo điểm nhấn kiến trúc để tạo bản sắc riêng cho thành phố Điện Biên Phủ trên nguyên tắc bảo tồn phát huy giá trị văn hóa lịch sử và cảnh quan thiên nhiên).

- Xây dựng các chương trình và các dự án chiến lược cần ưu tiên đầu tư. Các chương trình và dự án cần có tính khả thi cao, có tính linh hoạt, đáp ứng các nhu cầu trước mắt về phát triển cũng như có tính ổn định lâu dài là động lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của thành phố.

- Nội dung Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ cần được tích hợp trong quy hoạch tỉnh Điện Biên đang triển khai.

11. Yêu cầu về phân tích đánh giá hiện trạng

- *Đánh giá điều kiện tự nhiên:*

Phân tích đánh giá các đặc điểm tự nhiên về địa hình, khí hậu, thủy văn, địa chất..., đặc điểm cảnh quan sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch thành phố Điện Biên Phủ và các khu vực phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng phát triển thành phố Điện Biên Phủ (bao gồm cả khu vực lân cận thành phố Điện Biên Phủ thuộc phạm vi nghiên cứu kết nối).

- *Đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội:*

Nghiên cứu mối liên hệ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Điện Biên Phủ với các khu vực, vùng lân cận; Thực trạng phát triển các ngành, lĩnh vực chủ yếu: du lịch, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông, lâm nghiệp và thủy sản; hiện trạng dân cư, lao động việc làm...

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất và không gian cảnh quan:

Cập nhật thống kê hiện trạng sử dụng đất khu vực lập quy hoạch; Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng đất và các vấn đề tồn tại về sử dụng đất cần giải quyết để đáp ứng nhu cầu phát triển. Đánh giá việc khai thác không gian cảnh quan khu vực đô thị hiện hữu, các không gian công cộng, các không gian trống có khả năng khai thác hình thành các chức năng đô thị.

- Đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội:

Đánh giá thực trạng phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội trên khu vực nghiên cứu lập quy hoạch, đặc biệt là hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ đô thị, dịch vụ, du lịch và công nghiệp, gồm (Hệ thống khu, cụm, điểm du lịch; Nhà ở; Hạ tầng thương mại, dịch vụ; Hệ thống cơ sở sản xuất, khu/cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề...; Giáo dục đào tạo; Y tế; Văn hóa thể dục thể thao, vui chơi giải trí). Rà soát các tiêu chí đô thị loại 2 về hạ tầng xã hội cần hoàn thiện, hướng tới trong giai đoạn quy hoạch.

- Đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường:

Rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Chuẩn bị kỹ thuật, giao thông, cấp nước, thoát nước thải, cấp điện, chiếu sáng, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang... trong phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch và khu vực lân cận có liên quan. Nghiên cứu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ đô thị. Nhằm xác định rõ những vấn đề tồn tại có liên quan để có giải pháp xử lý, điều chỉnh cho phù hợp. Đánh giá yêu cầu điều chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung của Thành phố Điện Biên đảm bảo tiêu chí đô thị loại II.

- Rà soát các Quy hoạch, chương trình, dự án trên địa bàn:

Rà soát tình hình thực hiện Quy hoạch chung Thành phố đã phê duyệt năm 2011, đánh giá các kết quả thực hiện bao gồm các mặt đạt được, các tồn tại hạn chế. Đặc biệt lưu ý về quy mô dân số, các chỉ tiêu về đất xây dựng, hạ tầng đô thị; các định hướng phát triển không gian đô thị... Đánh giá tình hình triển khai các quy hoạch xây dựng, đô thị liên quan và dự án đầu tư xây dựng phát triển thành phố. Đánh giá tiến độ thực hiện, tình hình huy động nguồn lực, cơ cấu nguồn lực theo từng lĩnh vực đầu tư, thuận lợi, khó khăn...

- Đánh giá tổng hợp hiện trạng, các vấn đề cần giải quyết:

Rà soát các chỉ tiêu đô thị loại II, trên cơ sở thực trạng, bối cảnh phát triển trong giai đoạn mới, đánh giá tổng hợp các vấn đề hiện trạng, phân tích về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với các yếu tố nhằm phát triển đô thị, xác định các vấn đề cần giải quyết. Nhìn nhận đánh giá một cách khách quan các ưu điểm cần kế thừa của đồ án QHC2011 và NQ 815/NQ-UBTVQH14 ngày 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên; các dự án lớn quốc gia có thể tác động đến cấu trúc đô thị của thành phố Điện Biên Phủ.

- Đánh giá tổng hợp:

Đánh giá tổng hợp thực trạng, đề xuất các nội dung trọng tâm cần nghiên cứu, các vấn đề tồn tại cần giải quyết trong giai đoạn tới.

12. Phân tích và dự báo phát triển đô thị

12.1. Phân tích vị thế và bối cảnh phát triển vùng

Phân tích vai trò, vị thế của thành phố Điện Biên Phủ (phạm vi toàn thành phố) trong mối quan hệ vùng đặc biệt lưu ý đến (trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc, vùng Tây Bắc và trong vùng tỉnh Điện Biên), mối liên hệ của thành phố với các tỉnh giáp ranh như: Sơn La, Lai Châu, các tỉnh bắc Lào và tỉnh Vân Nam Trung Quốc và những định hướng quan trọng theo đồ án Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050 đang triển khai các bước thực hiện vì vậy cần nghiên cứu, lồng ghép; các mối liên hệ về chiến lược phát triển vùng, kinh tế - xã hội, hạ tầng cấp vùng; dân số, tỷ lệ đô thị hóa ... Đánh giá được những động lực, sức lan tỏa tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa gắn với an ninh quốc phòng của thành phố Điện Biên Phủ.

12.2. Dự báo và đề xuất mô hình phát triển

- Về kinh tế xã hội:

Dự báo định hướng phát triển cơ cấu các ngành, lĩnh vực chính về kinh tế xã hội, dự báo các sản phẩm chiến lược của các ngành để xác định các chỉ tiêu chính liên quan tới dự báo và định hướng phát triển đô thị.

Dự báo tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm hàng năm giai đoạn đến 2045 trên cơ sở dự báo của các ngành.

- Về dân số, lao động:

Phân tích những nét chính của quá trình tăng trưởng dân số thực trạng những năm gần đây để phản ánh các mối quan và các vấn đề tác động của các yếu tố dân số, rút ra quy luật phát triển dân số lao động trong 5-10 năm qua. Dự báo dân số Điện Biên Phủ theo các giai đoạn 2030 và 2045, dự báo khả năng thu hút cơ học (di dân nông nghiệp, đô thị hóa do lao động học tập và phát triển kinh tế xã hội). Dự báo các chỉ tiêu đô thị về dân số, lao động, thu nhập, nhà ở và các chương trình xã hội có liên quan; đề xuất mô hình phân bố dân cư đô thị theo các khu vực.

- Về đất đai:

Trên cơ sở yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, dự báo quy mô dân số, hiện trạng đất đai, khả năng tăng sức dung chứa của các khu đô thị hiện có, các khu đô thị dự kiến, dựa trên các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật về sử dụng đất đai đã đề xuất; dự báo tổng quy mô đất đai xây dựng đô thị và các quy mô cho từng thể loại thành phần đảm bảo phù hợp với thực tiễn và đặc thù của đô thị.

- Về phát triển đô thị:

Dự báo phát triển đô thị, xác định các yêu cầu phát triển về nhà ở, các khu chức năng, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội...

- Về môi trường:

Dự báo diễn biến về môi trường khi xây dựng phát triển đô thị, đảm bảo hài hòa giữa các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị với các vấn đề về môi trường. Xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật liên quan trên cơ sở rà soát, xác định các tiêu chí đô thị loại II trực thuộc tỉnh dự kiến hướng tới trong giai đoạn quy hoạch mới, đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

13. Định hướng phát triển không gian kiến trúc cảnh quan

- Nghiên cứu, rà soát, kế thừa hợp lý các định hướng của Quy hoạch chung 2011 và các quy hoạch ngành có liên quan (đặc biệt chú trọng lồng ghép Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang); trên cơ sở địa hình cảnh quan, khả năng kết nối hạ tầng kết hợp các yếu tố đặc thù, nghiên cứu, đề xuất cấu trúc phát triển không gian và cơ cấu phân khu chức năng cho thành phố Điện Biên Phủ trên nguyên tắc hài hòa về không gian, hợp lý linh hoạt trong liên kết chia sẻ chức năng và có thể kiểm soát dễ dàng, xác định các vùng phát triển.

- Đề xuất định hướng phát triển không gian các khu vực chức năng đô thị, các vùng và chức năng khác trong toàn thành phố, các khu vực đặc thù; và các khu vực dân cư nông thôn; nghiên cứu cấu trúc đô thị (khai thác các giá trị về cảnh quan sông nước, cảnh quan nông, lâm nghiệp đặc trưng và hạ tầng giao thông); nghiên cứu cải tạo cấu trúc không gian đô thị cho các khu vực hiện hữu, tạo sự liên kết và xác định mối liên hệ giữa không gian đô thị hiện hữu và phát triển mới trong đó cần đặc biệt quan tâm đến các yếu tố của Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt “Chiến trường Điện Biên Phủ”; yếu tố cảnh quan của dòng sông Nậm Rốm, cánh đồng Mường Thanh và Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang.

- Đề xuất định hướng phát triển không gian nông thôn và vùng ven đô, tổ chức phát triển đi đôi với bảo tồn nhằm phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử hiện có kết hợp với dịch vụ, du lịch gắn với cộng đồng.

14. Định hướng quy hoạch sử dụng đất

- Xác định các nguyên tắc để khai thác đất xây dựng một cách hợp lý, sử dụng tài nguyên trên cơ sở đảm bảo môi trường bền vững, tận dụng địa hình địa mạo và tôn trọng các khu vực bảo tồn cảnh quan, rừng phòng hộ,...

- Đề xuất giải pháp quy hoạch sử dụng đất của thành phố Điện Biên Phủ đáp ứng các chức năng của đô thị, phân kỳ thực hiện theo từng giai đoạn phát triển, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Điện Biên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên.

15. Định hướng hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội

- Định hướng quy hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kinh tế xã hội đáp ứng nhu cầu sử dụng chung của thành phố và hỗ trợ các khu vực lân cận, bao gồm: Các khu vực phục vụ sản xuất; dịch vụ du lịch; hệ thống di tích; dịch vụ thương mại; nhà ở; Y tế; Giáo dục - đào tạo, vui chơi giải trí; Các khu vực phát triển nông, lâm nghiệp.

- Quy hoạch phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội theo hướng chất lượng cao, đảm bảo sự tiếp cận thuận lợi của người dân, du khách và lao động, phù hợp với đặc điểm của thành phố Điện Biên Phủ.

16. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- Xác định các định hướng tổng quát về quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật khung trên toàn thành phố Điện Biên Phủ, mối liên kết vùng với các khu vực lân cận, đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng của đô thị đảm bảo tuân thủ theo quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch tỉnh; xác định các vấn đề chia sẻ hạ tầng kỹ thuật liên kết vùng; yêu cầu về ứng phó biến đổi khí hậu.

- Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng được nhu cầu phát triển, gồm: Chuẩn bị kỹ thuật, giao thông, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, thoát nước thải, thu gom xử lý chất thải rắn, nghĩa trang.

17. Đánh giá môi trường chiến lược

Nội dung theo quy định tại Khoản 6, Điều 16, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.

18. Kinh phí đầu tư và nguồn lực thực hiện

- Đề xuất các chương trình phát triển thành phố Điện Biên Phủ để phấn đấu là đô thị loại II trong giai đoạn đến năm 2025, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

- Xác định các khu vực, dự án đầu tư chiến lược; đề xuất các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn đầu, tiêu chuẩn lựa chọn chương trình, dự án ưu tiên, nguồn lực, lộ trình và tổ chức thực hiện quy hoạch.

- Khái toán kinh phí đầu tư, cơ cấu nguồn vốn (ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương, vốn xã hội hóa) và đề xuất phương án huy động vốn triển khai quy hoạch, phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn gắn liền với khả năng đảm bảo nguồn lực thực hiện quy hoạch.

19. Dự toán và nguồn kinh phí lập quy hoạch:

- Tổng dự toán lập quy hoạch: 12.254.725.000 đồng (Mười hai tỷ hai trăm năm mươi tư triệu bảy trăm hai lăm nghìn đồng). Trong đó:

+ Dự toán lập quy hoạch: 8.115.657.000 đồng.

+ Dự toán khảo sát lập bản đồ quy hoạch: 4.139.068.000 đồng.

- Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách địa phương.

20. Tiến độ thực hiện: Thời hạn hoàn thành đồ án 12 tháng kể từ khi Nhiệm vụ quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

(Chi tiết có Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch kèm theo)

II. Cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch

1. Cơ sở pháp lý

(1) Tại khoản 5 Điều 44 Luật Quy hoạch đô thị quy định “Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về quy hoạch chung đô thị trước khi trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch này”.

(2) Tại khoản 4 Điều 34 Luật Xây dựng quy định “Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt”

(3) Văn bản số 431/BXD-QHKT ngày 05/02/2021 của Bộ Xây dựng có hướng dẫn cụ thể “Nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ với quy mô dân số tương đương với đô thị loại II (trong đó bao gồm Khu du lịch Pá Khoang - Mường Phăng) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ”.

2. Cơ sở thực tiễn.

Quy hoạch chung xây dựng thành phố Điện Biên Phủ được phê duyệt từ năm 2011⁴ trên diện tích 6.421 ha, sau hơn 11 năm thực hiện, nhiều cơ chế chính sách, chủ trương định hướng phát triển đã có nhiều thay đổi, đặc biệt ngày 21/11/2019, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 815/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên, theo đó đô thị thành phố Điện Biên phủ được mở rộng và phát triển tập trung về hướng Bắc có diện tích 30.818 ha (tăng 4,8 lần so với năm 2011) và bao trùm lên khu vực các xã Pa Khoang, Mường Phăng là khu vực đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các yêu cầu của thực tiễn, UBND tỉnh Điện Biên đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng tại văn bản số 363/UBND-TH ngày 15/02/2022 và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương tổ chức lập quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 tại văn bản số 299/TTg-CN ngày 04/4/2022.

III. Quá trình tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch

Triển khai văn bản số 299/TTg-CN ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 405/UBND-TH ngày 16/02/2022, Sở Xây dựng đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức lập Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo đúng trình tự, quy định của pháp luật và tổ chức tiếp thu, giải trình hoàn chỉnh hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch.

Ngày 29/6/2022, tại cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất thông qua, đánh giá đủ điều kiện trình duyệt theo quy định và yêu cầu khẩn trương hoàn chỉnh trình tự thủ tục, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch làm cơ sở thực hiện các hoạt động định hướng, thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng du lịch thành phố Điện Biên Phủ.

⁴ Quyết định 733/QĐ-UBND ngày 05/08/2011 của UBND tỉnh Điện Biên

Trên đây là nội dung Tờ trình đề nghị thông qua Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua, làm cơ sở tổ chức triển khai, thực hiện các trình tự, thủ tục tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ,
tỉnh Điện Biên đến năm 2045**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Căn cứ Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11
năm 2018;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập,
thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP
ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP
ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị
định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy
hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Văn bản số 299/TTg-CN ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ
về chủ trương tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày ... tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số/BC-KTNS ngày ... tháng 7 năm 2022
của Ban Kinh tế ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Điện Biên
Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 (Có Nhiệm vụ Quy hoạch kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định
của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc
thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày... tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Thành ủy, HĐND và UBND thành phố ĐBP;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương